

VỀ XẾP LOẠI HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP

Từ Minh Hiệu, Phan Hoàng Lan

Cục Phát triển thị trường và Doanh nghiệp KH&CN

BỘ KH&CN

Thời gian gần đây, những con số ấn tượng về đầu tư cho startup như: Tiki nhận 17 triệu USD, Momo nhận 28 triệu USD, Quỹ 500 startup công bố đầu tư 10 triệu USD, TP Hồ Chí Minh công bố gói hỗ trợ 1.000 tỷ đồng... khiến xã hội có cái nhìn lạc quan hơn về hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (ĐMST) của Việt Nam. Tuy nhiên, đây có phải là căn cứ để xác định rằng, hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST của Việt Nam đang phát triển? Chúng ta đang đứng ở đâu trong bản đồ thế giới? Chúng ta có những mặt nào phát triển, mặt nào còn hạn chế? Và những biện pháp nào cần áp dụng để nâng cao vị thế Việt Nam trên bản đồ hệ sinh thái khởi nghiệp toàn cầu? Để góp phần trả lời cho những câu hỏi này, bài viết phân tích về vai trò của việc xếp loại; dẫn chứng cụ thể từ Hội nghị đối thoại giữa nhà nước và cộng đồng khởi nghiệp (Malaysia, 7-9/12/2016) để rút ra những vấn đề mà Việt Nam cần quan tâm.

Nhu cầu và phương pháp xếp loại hệ sinh thái khởi nghiệp

Chúng ta vẫn thường nghe nói, Silicon Valley (Hoa Kỳ) là cái nôi và cũng là hệ sinh thái khởi nghiệp hàng đầu thế giới; Israel là quốc gia khởi nghiệp phát triển, với Tel Aviv được coi là hệ sinh thái khởi nghiệp phát triển mạnh mẽ nhất châu Âu; Singapore là hệ sinh thái khởi nghiệp phát triển nhất châu Á... Các nhận định đó, thông thường dựa trên các phương pháp đánh giá, phân loại khác nhau, mỗi phương pháp lại bao gồm những trọng số và tiêu chí khác nhau. Mặc dù vậy, có thể thấy rằng, việc xác định hiện trạng, vị trí cũng như đánh giá tình hình phát triển của một hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST là hết sức cần thiết. Đó sẽ là cơ sở để các nhà quản lý, các thành phần của hệ sinh thái nói chung cũng như các startup nói riêng xây dựng những chiến lược phát triển cho mình và cho toàn thể hệ

sinh thái.

Một trong những nỗ lực quy mô lớn nhằm thực hiện việc đánh giá, xếp hạng các hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST trên thế giới là báo cáo “Xếp hạng hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST toàn cầu” (năm 2012 và 2015) của Compass.co¹. Với nguồn dữ liệu dồi dào dựa trên các dữ liệu thu thập từ hơn 20 hệ sinh thái khởi nghiệp toàn cầu, 200 cuộc phỏng vấn với các chuyên gia từ các lĩnh vực liên quan, hơn 11.000 người tham gia cuộc điều tra, dữ liệu về hơn 35.000 startup, nhóm nghiên cứu sử dụng phương pháp bán định lượng, và chỉ số tổng được tính từ các chỉ số nhỏ với các trọng số khác nhau. Với phương pháp này, họ đã đánh giá, xếp hạng và phân tích chi tiết về hơn 20 hệ sinh thái khởi nghiệp toàn cầu, với các vị trí đứng đầu là Silicon Valley, New York City,

Los Angeles (Hoa Kỳ), Boston và Tel Aviv (Israel). Tuy nhiên, nhược điểm của phương pháp này là đòi hỏi có lượng số liệu đủ lớn, và chủ yếu sử dụng đối với các hệ sinh thái đã phát triển (tất cả các hệ sinh thái nghiên cứu đều đã hình thành và phát triển một thời gian tương đối dài). Bên cạnh đó, để xử lý một số lượng lớn dữ liệu như vậy cũng đòi hỏi những phương pháp tính toán tương đối phức tạp.

Do đó, bên cạnh phương pháp định lượng, một số phương pháp định tính khác cũng đã được phát triển bởi các chuyên gia trong lĩnh vực này, như: phương pháp phân tích PESTEL², phương pháp đánh giá Vòng đời phát triển hệ sinh thái (Ecosystem Lifecycle Method - ELM)³, phương pháp phân tích Mức độ trưởng thành của hệ sinh thái khởi nghiệp

¹Compass.co - “The Global Startup Ecosystem Report 2015”.

²<http://pestleanalysis.com/what-is-pestle-analysis>.

³Compass.co - “Waterloo Startup Ecosystem”.

(Startup Community Maturity Model - SCMM)... Trong đó, phương pháp được quan tâm nhiều nhất là SCMM - được xây dựng bởi Tổ chức thúc đẩy kinh doanh (accelerator) Techstars, một trong những tổ chức thúc đẩy kinh doanh thành công nhất trên thế giới. Đây là phương pháp được cho là phù hợp trong việc đánh giá các hệ sinh thái khởi nghiệp mới phát triển như Việt Nam. Phương pháp này nhìn nhận sự phát triển của một hệ sinh thái trên 5 lĩnh vực chính, bao gồm: (1) vốn và tài chính dành cho khởi nghiệp, (2) văn hóa khởi nghiệp, (3) mật độ của startup và các tổ chức hỗ trợ startup, (4) chính sách nhà nước và môi trường pháp lý, (5) nhân lực cho startup.

Phương pháp SCMM

Phương pháp này giúp cho mọi thành phần của hệ sinh thái có thể có cái nhìn trực tiếp và nhanh chóng về hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST của mình. Mức độ phát triển của hệ sinh thái trong từng lĩnh vực được chia làm 7 cấp độ, với những hướng dẫn cụ thể về từng bậc. Các cấp độ phát triển được sắp xếp theo thứ tự từ thấp đến cao như sau: Cấp độ 1: hệ sinh thái sơ khai (nascent ecosystem); Cấp độ 2: hệ sinh thái nền tảng (foundational ecosystem); Cấp độ 3: hệ sinh thái đang phát triển (accelerating ecosystem); Cấp độ 4: hệ sinh thái cơ bản hoàn thiện (established ecosystem); Cấp độ 5: hệ sinh thái hiệu năng cao (high functioning ecosystem); Cấp độ 6: hệ sinh thái phát triển mạnh mẽ (progressive ecosystem); và Cấp độ 7: hệ sinh thái tiên phong (inspirational ecosystem). Qua đó, người thực hiện đánh giá có

thể tự xác định được rằng, tại mỗi lĩnh vực, hệ sinh thái của mình đang nằm ở vị trí nào trong 7 phân loại nêu trên.

Cụ thể hơn, tại mục Vốn, ở Cấp độ 1, một hệ sinh thái khởi nghiệp sơ khai chỉ có một vài startup gọi được vốn, khó xác định danh tính và phần nhiều vốn ban đầu của startup chủ yếu đến từ các khoản tiết kiệm, bạn bè hoặc gia đình. Ở Cấp độ 2, bắt đầu có sự phát triển của đầu tư thiên thần, bắt đầu có các hoạt động tìm kiếm đầu tư, kết nối đầu tư với các hệ sinh thái bên ngoài. Ở Cấp độ 3, các hoạt động đầu tư thiên thần sôi nổi và có hệ thống hơn, có sự hình thành, hoạt động của ít nhất một quỹ đầu tư với quy mô lớn hơn 5 triệu USD, bắt đầu có các khoản đầu tư series A⁴, có sự hình thành các nguồn tài chính khác cho khởi nghiệp như các khoản vay, tín dụng. Ở các cấp độ cao hơn, đó là sự hình thành của nhiều quỹ đầu tư mạo hiểm hơn (Cấp độ 4), ưu đãi từ cơ chế chính sách cho đầu tư mạo hiểm được hình thành (Cấp độ 4), có nhiều hoạt động mua bán và sáp nhập (Cấp độ 5), hoạt động đầu tư của các tập đoàn (Cấp độ 5), cạnh tranh mạnh mẽ giữa các nhà đầu tư thiên thần, các quỹ đầu tư mạo hiểm (Cấp độ 6) và phát triển các cấu trúc đầu tư phức tạp cho khởi nghiệp cũng như phát triển thị trường và cơ chế chính sách mua bán cổ phần của startup như thị trường chứng khoán (Cấp độ 7).

Nhìn từ thực tế đánh giá

Tại Hội nghị Đối thoại giữa nhà nước và cộng đồng khởi nghiệp

⁴Vòng gọi vốn để tối ưu hóa sản phẩm và phát triển thị trường mới - Investopia.

(G2G Community Dialogue) được tổ chức bởi Cộng đồng Doanh nhân toàn cầu (GECCommunity) và Chính phủ Malaysia ngày 7-9/12/2016 tại Malaysia, SCMM đã được sử dụng để làm căn cứ trao đổi, đánh giá các hệ sinh thái khởi nghiệp trong khu vực ASEAN. Hội nghị này tổ chức việc thảo luận, đánh giá của các chuyên gia theo hướng hoàn toàn mới. Đó là chia các chuyên gia theo nhóm đại diện nhà nước và nhóm đại diện cộng đồng startup. Dựa vào các tiêu chí của SCMM, các nhóm chuyên gia của từng nước sẽ đưa ra đánh giá về sự phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp cho nước mình. Sau đó, ban tổ chức tổng kết số liệu đánh giá của các nước từ phía nhà nước và phía cộng đồng startup để có những trao đổi cởi mở nhất⁵.

Các chuyên gia từ phía cộng đồng startup ở Việt Nam nhận định rằng thị trường vốn ở Việt Nam hiện đang nằm ở Cấp độ 4: ở trạng thái cơ bản hoàn thành và đang hướng tới hệ sinh thái hiệu năng cao. Có khoảng 30 quỹ đầu tư mạo hiểm đang hoạt động tại Việt Nam⁶, 67 thương vụ đầu tư cho startup được công bố năm 2016, hơn gấp đôi so với con số 28 thương vụ năm 2015⁷. Hiện tại, cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư cho khởi nghiệp ĐMST, cơ chế gọi vốn cộng đồng (crowdfunding) đã được đề xuất tới Chính phủ và xây dựng dự

⁵Theo ghi chép của tác giả khi tham dự G2G Community Dialogue tại Malaysia ngày 7-9/12/2016.

⁶<http://www.geektime.com/2016/05/19/viet-nams-startup-scene-in-one-neat-spread-sheet>.

⁷Số liệu tổng hợp của Topica Founder Institute, Geektime và các nguồn khác.

thảo⁸. Các tập đoàn lớn tại Việt Nam hiện cũng đang bắt đầu tìm hiểu và phát triển hoạt động đầu tư cho khởi nghiệp ĐMST, có thể kể đến FPT với việc phát triển Quỹ FPT Ventures và hình thành Chương trình tăng tốc khởi nghiệp VIISA⁹; Viettel với sự hình thành Quỹ đổi mới sáng tạo đầu tư cho các startup trong lĩnh vực điện tử viễn thông phục vụ cho sự phát triển của tập đoàn¹⁰; dự định phát triển, hỗ trợ khởi nghiệp của các tập đoàn khác như Vingroup, VNPT... Đó là những tín hiệu khả quan báo hiệu sự phát triển mạnh mẽ của thị trường tài chính cho khởi nghiệp ĐMST tại Việt Nam trong thời gian sắp tới. Ở các yếu tố còn lại, với những phân tích và đánh giá tương tự dựa trên những nghiên cứu về hiện trạng của hệ sinh thái khởi nghiệp, các chuyên gia từ cộng đồng startup Việt Nam đánh giá hệ sinh thái khởi nghiệp nước ta đang ở những giai đoạn đầu của Cấp độ 3 (hệ sinh thái đang phát triển) về văn hóa khởi nghiệp, cũng như về mật độ startup và các tổ chức hỗ trợ startup, ở Cấp độ 2 (hệ sinh thái nền tảng) về chính sách nhà nước, môi trường pháp lý, cũng như về nhân lực cho khởi nghiệp.

Trung bình, nhóm các chuyên gia từ cộng đồng khởi nghiệp ở mỗi nước đánh giá hệ sinh thái khởi nghiệp ở nước mình như sau: hệ sinh thái phát triển nhất là hệ sinh thái khởi nghiệp tại Singapore ở Cấp độ 5 (hệ sinh thái hiệu năng cao), tiếp theo là hệ sinh thái khởi nghiệp Đài Loan ở Cấp độ 4 (hệ sinh thái cơ bản hoàn thiện),

Hong Kong, Malaysia, Indonesia, Thái Lan và Việt Nam ở cùng Cấp độ 3 (hệ sinh thái đang phát triển) và Phillipines, Lào, Campuchia ở Cấp độ 1 (hệ sinh thái sơ khai) (Brunei không có đại diện từ cộng đồng startup).

Tuy nhiên, về phía các chuyên gia trong nhóm nhà nước lại đánh giá có sự khác biệt. Ở nhóm đại diện nhà nước, thứ tự đánh giá hệ sinh thái khởi nghiệp lần lượt như sau: Malaysia ở vị trí dẫn đầu với Cấp độ 5, tiếp theo là Indonesia và Thái Lan ở cấp độ 4, Brunei và Phillipines ở Cấp độ 3 và cuối cùng là Việt Nam, Campuchia và Lào ở Cấp độ 2 (Singapore và Đài Loan không có đại diện từ nhà nước tham dự). Việc thảo luận giữa nhóm đại diện nhà nước và nhóm đại diện cộng đồng startup tại Hội nghị đưa đến kết luận rằng giữa nhà nước và cộng đồng startup ở hầu hết các nước đều thiếu việc thường xuyên trao đổi thông tin, dẫn đến việc đánh giá hệ sinh thái có phần khác biệt giữa nhà nước và cộng đồng startup. Hầu hết ở các nước tham dự Hội nghị, nhóm đại diện nhà nước đánh giá hệ sinh thái phát triển hơn cấp độ mà cộng đồng startup đánh giá (trừ Việt Nam) cho thấy nhà nước thường có cái nhìn lạc quan hơn về hệ sinh thái so với cộng đồng startup. Chính vì vậy, các chuyên gia cho rằng giữa nhà nước và cộng đồng khởi nghiệp cần có sự trao đổi thường xuyên hơn để hướng đến nhìn nhận chung về thực trạng của hệ sinh thái khởi nghiệp, từ đó đưa ra được những chính sách, hoạt động có hiệu quả để phát triển hệ sinh thái quốc gia.

Về phía Việt Nam, mặc dù đây là những đánh giá sơ bộ của các chuyên gia tại Hội nghị, nhưng những đánh giá này cũng phần nào cho thấy hệ sinh thái khởi

ngiệp nước ta được xác định đang ở giai đoạn ban đầu của sự phát triển và rất cần có những tác động, từ cơ chế chính sách tới liên kết, hợp tác và phát triển các thành phần của hệ sinh thái để có thể phát triển mạnh mẽ hơn. Kết quả phân tích cũng giúp cho các nhà hoạch định chính sách có cái nhìn cụ thể hơn về từng lĩnh vực, qua đó có những biện pháp cụ thể để đưa hệ sinh thái phát triển tới cấp độ tiếp theo. Ví dụ, đưa ra các cơ chế, chính sách ưu đãi cho hoạt động đầu tư mạo hiểm (lĩnh vực vốn), phát triển, liên kết các khu tập trung khởi nghiệp (lĩnh vực mức độ tập trung phát triển khởi nghiệp), tăng cường sự tham gia của Nhà nước hỗ trợ cho khởi nghiệp (môi trường pháp lý)...

Kiến nghị

Mặc dù thực tế cho thấy có sự chênh lệch về việc đánh giá của các cá thể khác nhau, do cảm nhận chủ quan cũng như mức độ tiếp cận thông tin về hệ sinh thái được nói đến (như trường hợp về sự khác biệt trong đánh giá tại Hội nghị ở Malaysia nêu trên). Tuy nhiên, nhìn chung, việc đánh giá hiện trạng của hệ sinh thái khởi nghiệp, cũng như xếp hạng và phân loại chúng là công việc cần thiết, cần thực hiện với chu kỳ đều đặn, nhằm đem lại cái nhìn cập nhật cho các thành phần của hệ sinh thái. Đối với các nhà hoạch định chính sách, nó là nền tảng và cũng là công cụ để điều chỉnh và phát triển hệ sinh thái nhằm thực hiện các mục tiêu chiến lược của quốc gia. Đối với các thành phần khác, đây là thước đo và cũng là động lực để phát triển và kết nối với các hệ sinh thái khác trong khu vực và trên thế giới ✍

⁸Vòng gọi vốn để tối ưu hóa sản phẩm và phát triển thị trường mới - Investopia.

⁹<http://fptventures.com/news.html>.

¹⁰<http://genk.vn/viettel-mo-quy-dau-tu-rot-von-vao-cac-startup-nhung-bo-qua-cac-cong-ty-viet-20160411141950621.chn>.